

Số: 11/2025/QĐST- HNGĐ

Đ, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 692/2024/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Minh Đ** - Sinh ngày 23/6/1995; Nơi thường trú: Tổ 19 thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị N** - Sinh ngày 05/7/1995; Nơi thường trú: Xóm 1, thôn N, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Minh Đ** và chị **Nguyễn Thị N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** anh Đ và chị N có 01 con chung là Nguyễn Quỳnh C, sinh ngày 11/10/2023. Khi ly hôn, chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/ tháng kể từ tháng 01/2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung vợ chồng:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền cấp dưỡng nuôi con, anh Đ tự nguyện chịu cả nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Đ đã nộp đủ theo biên lai thu số 0071707 ngày 09.12.2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ
- UBND thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội;
- (Số ĐKKH: 99/2023).
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến